



晴天

(qíng tiān)



下雨

(xià yǔ)



多云

(duō yún)



彩虹

(cǎi hóng)



下雪

(xià xuě)



雷雨

(léi yǔ)



刮风

(guā fēng)



有雾

(yǒu wù)

Yesterday

Today

Tomorrow

zuó tiān

昨天



jīn tiān

今天



míng tiān

明天



## Days of the week

星期/周

Week

星期日

Sunday



周日

星期一

Monday



周一

星期二

Tuesday



周二

星期三

Wednesday



周三

星期四

Thursday

周四

星期五

Friday



周五

星期六

Saturday



周六

周六

周日

星期六

星期日

周末